

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **24/2021/HS – ST**
Ngày: 21 - 7 - 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đình Mùi.

Ông Hà Công Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tiến Thành là Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Lưu Thượng Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2021, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2021/TLST - HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 20/2021/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1966; tại: huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn V, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hoạt (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tụy; có vợ là Hà Thị Tứ và 03 con, con lớn 25 tuổi, con nhỏ 18 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 06 – 5 – 2019 Nguyễn Văn Đ bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 12 tháng theo Quyết định số 13/2019/QĐ – TA. Ngày 06 – 5 – 2020 Nguyễn Văn Đ chấp hành xong biện pháp xử lý hành.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 08 – 4 – 2021 và bị tạm giam từ ngày 09 – 4 – 2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. (có mặt).

- Người làm chứng:

Anh Ngô Thế T, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn 01, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái. (vắng mặt).

Anh Đỗ Quang K, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn 01, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08 – 4 - 2021 Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 21B2 - 020.83 của Nguyễn Văn H là con ruột Đ .Đ đi từ nhà ở thôn V, xã C đến thôn 01, xã C, huyện V đón Ngô Thế T đi vào xã B để tìm mua ma túy nhưng không mua được. Đ điều khiển xe mô tô chở T vào khu vực đồi chè thuộc tổ dân phố 03, thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái thì gặp 02 người nam giới dân tộc Mông không quen biết đang đứng ở ven đường, Đ dừng xe mô tô lại nói chuyện với hai người này thì T xuống xe đi vệ sinh cách đó khoảng 5 – 6 mét, một người nam giới hỏi Đ “Đi tìm ma túy à”, Đ bảo “Ừ”, người này hỏi Đ lấy bao nhiêu sẽ bán cho, Đ bảo “Mua 500.000 đồng”, Đ lấy 02 tờ tiền loại mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền loại mệnh giá 100.000 đồng trong ví đưa cho người này, người nam giới cầm tiền, lấy trong túi quần ra 01 gói heroine được gói sẵn bằng gói ni lon màu hồng đưa cho Đ. Đ cầm gói heroine cất vào túi quần bên phải sau đó điều khiển xe mô tô đón T đang đi vệ sinh cách đó 5 đến 6 mét rồi cùng nhau đi về. Hồi 13 giờ 30 phút ngày 08 – 4 – 2021 khi Đ điều khiển xe mô tô 21B2- 020.83 về đến thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy Công an huyện V, tỉnh Yên Bái yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Kết quả kiểm tra thu giữ của Đ: 01 gói ni lon màu hồng bên trong có chứa chất bột nén màu trắng nghi heroine tại túi quần bên phải phía trước Đ đang mặc; 01 xe mô tô biển kiểm soát: 21B2 – 020.83 nhãn hiệu HONDA Wawe α màu đen bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đỏ đen loại bàn phím nổi, số IMEI: 353598/02/000202/4 điện thoại cũ đã qua sử dụng và 01 ví giả da màu nâu đã cũ bên trong ví có: 01 giấy Chứng minh nhân dân số: 060524442 mang tên Nguyễn Văn Đ; 01 đăng ký xe mô tô số 134357 mang tên Nguyễn Văn H; 01 giấy phép lái xe số: AL 470335 mang tên Nguyễn Văn Đ. Kiểm tra xe mô tô biển số 21B2 - 020.83 do Đ điều khiển không phát hiện, thu giữ gì. Kiểm tra người ngồi sau xe là Ngô Thế T, sinh năm 1975, trú tại thôn 01, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, tạm giữ tài sản và đưa Nguyễn Văn Đ, Ngô Thế T về Công an huyện V, tỉnh Yên Bái để điều tra, làm rõ.

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 08 – 4 - 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Yên Bái đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Văn Đ tại thôn V, xã C, huyện Văn Chấn. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án. (BL 09-11)

Nguyễn Văn Đ còn tự khai nhận do nghiện chất ma túy nên ngày 08 – 4 - 2021 Đ đã đi mua ma túy với mục đích là để sử dụng cho bản thân và để bán cho những người nghiện khác. Đ rủ Ngô Thế T đi chơi rồi rủ T đi cùng với Đ để Đ mua ma túy thì Đ không hứa hẹn trước gì với T và sau khi Đ mua được ma túy thì cũng không cho T biết. Nguyễn Văn Đ còn tự khai nhận: Trưa ngày 02 – 4 - 2021, Đ mua 01 gói heroine của một người đàn ông không quen biết tại khu vực thị trấn N, huyện V với giá 100.000 đồng, Đ mang về nhà sử dụng hết nửa gói. Nửa gói heroine còn lại thì đến khoảng 22 giờ ngày 02 – 4 – 2021 tại nhà ở của Đ, Đ bán cho Đỗ Quang K với giá 100.000 đồng. Khoảng 10 giờ ngày 07 – 4 – 2021 Đ mua 01 gói heroine của một người đàn ông không quen biết tại khu vực thị trấn N, huyện V với giá 100.000 đồng, Đ mang về nhà sử dụng hết nửa gói. Nửa gói heroine còn lại thì đến khoảng 13 giờ ngày 07 – 4 – 2021 tại nhà ở của Đ thì Đ bán

cho Ngô Thế T với giá 100.000 đồng. Việc Đ bán ma túy cho T và K tại nơi ở của mình thì không ai biết.

Quá trình điều tra: Ngô Thế T khai nhận diễn biến sự việc xảy ra ngày 08 – 4 – 2021 như Đ đã khai nêu trên. Ngoài ra Ngô Thế T và Đỗ Quang K đều khai nhận thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua ma túy của Nguyễn Văn Đ để sử dụng như lời khai của Đ đã khai nêu trên.

- Tại Bản kết luận giám định số 208/GĐMT ngày 15/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn Đ có khối lượng là 1,12 gam; 0,08 gam trích từ 1,12 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Heroine nằm trong Danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Không hoàn lại đối tượng giám định (BL: 28).

* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Bản kết luận giám định nêu trên.

- Bản Cáo trạng số: 20/CT – VKS - VC ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái, truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự

* Bị cáo không khiếu nại gì đối với bản Cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận rõ ràng, đầy đủ về hành vi phạm tội của mình và vật chứng cũng như tài sản tạm giữ, thu giữ nêu trên. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo: 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đỏ đen, bàn phím nổi điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Đ và 01 giấy Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Đ.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ được nêu trong Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ, phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào các điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 08 năm đến 09 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

3. Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 1,04 gam (một phẩy sáu lăm gam) ma túy (heroine) và 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong + ni lon gói.

- Truy thu của Nguyễn Văn Đ số tiền bán ma túy cho: Đỗ Quang K ngày 02 – 4 – 2021 là 100.000 đồng và Ngô Thế T ngày 07 – 4 – 2021 là 100.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho Nguyễn Văn Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đỏ đen loại bàn phím nổi, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Đ; 01 giấy Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Đ và 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối đáp gì với Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ và án phí trong vụ án.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện V, tỉnh Yên Bái, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ được trong vụ án; Phù hợp với lời khai Ngô Thế T và Đỗ Quang K; Phù hợp với bản Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái đã truy tố Nguyễn Văn Đ. Từ đó đã có cơ sở kết luận: Trưa ngày 08 – 4 - 2021 tại khu vực đồi chè thuộc: Tổ dân phố 03, thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái. Nguyễn Văn Đ đã thực hiện hành vi mua trái phép 1,12 gam ma túy, loại Heroine với giá là 500.000 đồng của một người nam giới dân tộc Mông không quen biết, với mục đích mang về sử dụng cho bản thân và để bán cho những người nghiện ma túy khác. Sau khi mua được ma túy thì Đ đi về đến thôn B, xã Đ, huyện V thì bị Công an huyện V, tỉnh Yên Bái kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Ngoài ra Nguyễn Văn Đ còn tự nguyện khai nhận: Vào trưa ngày 02 – 4 - 2021, Đ mua 01 gói heroine của một người đàn ông không quen biết tại khu vực thị trấn N, huyện V, tỉnh Yên Bái với giá 100.000 đồng, Đ mang gói heroine về nhà của mình (tại: Thôn V, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái) sử dụng hết nửa gói. Nửa gói heroine còn lại thì đến khoảng 22 giờ ngày 02 – 4 – 2021 tại nhà Đ, Đ bán cho Đỗ Quang K với giá 100.000 đồng. Khoảng 10 giờ ngày 07 – 4 – 2021 Đ mua 01 gói heroine của một người đàn ông không quen biết tại khu vực thị trấn N, huyện V, tỉnh Yên Bái với giá 100.000 đồng, Đ mang gói heroine về nhà của mình

sử dụng hết nửa gói. Nửa gói heroine còn lại thì Đ bán cho Ngô Thế T với giá 100.000 đồng vào khoảng 13 giờ ngày 07 – 4 – 2021 tại nhà ở của Đ.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức được tác hại nguy hiểm của chất ma túy gây ra đối với xã hội và biết việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng với động cơ và mục đích để nhằm thu lợi nhuận bất chính nên bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi nêu trên đây của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt là: "Phạm tội từ 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hội đồng xét xử: Chấp nhận nội dung Cáo trạng và đề nghị của Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vtham gia phiên toà kết tội bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã vi phạm các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng không tốt đến đời sống xã hội và sức khoẻ con người, làm cho tệ nạn nghiện chất ma túy gia tăng. Đó còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng không tốt đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương, tội phạm mà bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng và gây nguy hại rất lớn cho xã hội.

[5] Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Bị cáo còn tự thú khai nhận hành vi phạm tội trước đó của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng đối với bị cáo khi xem xét quyết định hình phạt.

[6] Bị cáo là người không có tiền án, nhưng có 01 tiền sự như đã nêu trên và tiền sự này chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều khai nhận là người nghiện ma túy. Như vậy có thể thấy bị cáo chưa có ý thức chấp hành chính sách của Đảng và pháp luật trong việc phòng, chống ma túy hiện nay. Vì vậy, có thể thấy bị cáo là người có nhân thân chưa tốt.

[7] Về hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như đã nêu trên là chưa phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó HĐXX sẽ xem xét mức hình phạt khi quyết định hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

[8] Từ những nhận định trên đây và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự, xét thấy cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thực hiện. Đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, góp phần răn đe, giáo dục người khác ý thức tuân thủ pháp luật và nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[9] *Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra xác minh của cơ quan điều tra Công an huyện V, tỉnh Yên Bái và tại phiên tòa đã cho thấy bị cáo Nguyễn Văn Đ không có tài sản riêng, là người nghiện ma túy và không có nghề nghiệp, sống phụ thuộc gia đình. Về tài sản chung giữa bị cáo với vợ là Hà Thị T có 01 căn nhà cấp 4 ba gian mái lợp tấm Prôxi măng diện tích khoảng 50 m² là nơi ở duy nhất của vợ, con và cháu của bị cáo, trong nhà còn có một số đồ dùng phục vụ cho sinh hoạt gia đình. Như vậy có thể thấy bị cáo Nguyễn Văn Đ tuy có tài sản chung nhưng tài sản đó theo quy định pháp luật không được xử lý để bảo đảm cho việc thi hành án. Vì vậy việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ là không khả thi nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

[10] *Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ*:

+ Khối lượng ma túy (heroin) thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn Đ ngày 08 – 4 - 2021 là 1,12 gam. Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã trích 0,08 gam từ 1,12 gam để làm mẫu giám định và không hoàn lại nên HĐXX không xem xét. Khối lượng ma túy (heroin) còn lại sau giám định là 1,04 gam đã được niêm phong trong một phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì ghi: Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Đ – SN 1966, tại: Thôn B, xã Đ, huyện V ngày 08 – 4 - 2021 (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có họ tên, chữ ký của Nguyễn Xuân Thủy, Lưu Thượng Thống, Nguyễn Đức Phụng, Sùng A Hồ, Nguyễn Văn Đ và 04 dấu hình tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. Xét thấy 1,04 gam ma túy (heroin) còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Đối với: 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong + ni lon gói. Đây là những vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Số tiền mà Nguyễn Văn Đ có được từ việc bán ma túy ngày 02 – 4 - 2021 cho Đỗ Quang K là 100.000 đồng và ngày 07 – 4 - 2021 cho Ngô Thế T là 100.000 đồng. Đây là tiền do Đ phạm tội mà có nên cần truy thu của Đ số tiền này để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Ngày 08 – 4 – 2021 Công an huyện V, tỉnh Yên Bái đã tạm giữ của Nguyễn Văn Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đỏ đen loại bàn phím nổi, số IMEI: 353598/02/000202/4 điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu nâu đã cũ và qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe số: AL 470335 mang tên Nguyễn Văn Đ; 01 giấy Chứng minh nhân dân số: 060524442 mang tên Nguyễn Văn Đ. Xét thấy những tài sản đồ vật nêu trên không liên qua đến hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ. Do vậy cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Đ những tài sản đồ vật nêu trên theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Ngày 08 – 4 – 2021 Công an huyện V, tỉnh Yên Bái đã tạm giữ của Nguyễn Văn Đ: 01 xe mô tô biển kiểm soát: 21B2 – 020.83 nhãn hiệu HONDA màu đen bạc và 01 đăng ký xe mô tô số 134357 mang tên Nguyễn Văn H. Kết quả điều tra xác định chiếc xe mô tô này là tài sản riêng và thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn H là

con ruột của Đ, việc Đ sử dụng xe đi mua heroine thì anh H không biết. Vì vậy ngày 25 – 5 - 2021 Công an huyện V đã trả lại chiếc xe mô tô và đăng ký xe mô tô nêu trên cho anh Nguyễn Văn H quản lý, sử dụng là phù hợp với quy định pháp luật.

[11] *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14. Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[13] Các ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa có căn cứ pháp luật và phù hợp với nhận định của HĐXX đều được xem xét chấp nhận.

[14] Trong vụ án này:

- Đối với người nam giới đã 02 lần bán heroine Nguyễn Văn Đ ở khu vực thị trấn N, huyện V vào ngày 02 – 4 - 2021 và ngày 07 – 4 - 2021 và người nam giới dân tộc Mông đã bán 1,12 gam heroine cho bị cáo Nguyễn Văn Đ ngày 08 – 4 - 2021 tại đồi chè thuộc Tổ dân phố 03, thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái. Nguyễn Văn Đ khai không biết tên, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

- Đối với Ngô Thế T là người đi cùng Nguyễn Văn Đ và có mặt khi Đ bị bắt quả tang ngày 08 – 4 – 2021. Kết quả điều tra T khai nhận ngày 08 – 4 – 2021 Đ rủ T đi chơi. Khi đến đồi chè thuộc tổ dân phố 03, thị trấn S, huyện V thì T thấy Đ gặp hai người nam giới dân tộc Mông, Đ dừng xe lại nói chuyện và sau đó mua 01 gói ma túy của một trong hai người này. Khi Đ dừng xe lại thì T đi vệ sinh cách đó từ 5 đến 6 mét, tiền mua ma túy là tiền của Đ. T không dẫn Đ đi mua ma túy và không tham gia giao dịch mua bán ma túy cùng Đ, giữa Đ và T không hứa hẹn trước gì với nhau. Xác định Ngô Thế T không đồng phạm với Nguyễn Văn Đ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V không xử lý đối với T là phù hợp. Ngoài ra ngày 07 – 4 - 2021 T còn có hành vi mua 01 gói ma túy heroine của Đ để sử dụng và đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng. Xác định hành vi của T không cấu thành tội phạm hình sự nên Công an huyện V, tỉnh Yên Bái đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngô Thế T là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đối với Đỗ Quang K là người nghiện chất ma túy, ngày 02 – 4 - 2021 K đã mua của bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 gói ma túy (heroine) với giá 100.000 đồng để sử dụng và sử dụng hết nên không xác định được khối lượng. Xác định hành vi của Đỗ Quang K không cấu thành tội phạm nên Công an huyện V, tỉnh Yên Bái đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Quang K là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Đ**, phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 08 – 4 – 2021.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 1,04 gam (*một phẩy không bốn gam*) ma túy (heroin) đã được niêm phong trong một phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành và 01 (*một*) vỏ phong bì đã mở niêm phong + ni lon gói.

- Truy thu của Nguyễn Văn Đ số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho Nguyễn Văn Đ: 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đỏ đen loại bàn phím nổi điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 (*một*) ví giả da màu nâu đã qua sử dụng; 01 (*một*) giấy phép lái xe số: AL 470335 mang tên Nguyễn Văn Đ; 01 (*một*) Giấy chứng minh nhân dân số: 060524442 mang tên Nguyễn Văn Đ.

Các vật chứng và tài sản tạm giữ nêu trên đã được Công an huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18 tháng 6 năm 2021.

4. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện V;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái
- Công an huyện V;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện V;
- Chi cục Hải quan tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi cục THADS huyện V;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*đã ký và đóng dấu*)

Nguyễn Đức Thúy